

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:2493/UBND-NC

Kon Tum, ngày 02 tháng 8 năm 2022

V/v thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm soát Nhân dân tỉnh;
- Tòa án Nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện.

Triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; căn cứ các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽¹⁾; xét đề nghị của Thanh tra tỉnh, Ủy ban

¹ Bộ Chính trị tại Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 về công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02-6-2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế;

Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”.

nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của ngành, địa phương báo cáo định kỳ kết quả công tác phòng, chống tham nhũng gồm:

- Báo cáo định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và hằng năm: Báo cáo theo Mẫu đề cương báo cáo và các Biểu số liệu: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN (*trong đó, Sở Nội vụ báo cáo thêm Biểu số liệu 04/PCTN, 05/PCTN*).

- Báo cáo định kỳ hằng tháng, Quý II, Quý III và Quý IV: Báo cáo theo các Biểu số liệu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN.

2. Đề nghị các cơ quan: Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh: định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và hằng năm báo cáo các nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng theo Phần B của Mẫu đề cương báo cáo và các Biểu số liệu: 06/PCTN, 07/PCTN, 08/PCTN, 09/PCTN.

3. Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện: định kỳ 6 tháng và hằng năm báo cáo kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo khoản 4c mục I Phần A của Mẫu đề cương báo cáo.

4. Thời kỳ lấy số liệu và thời hạn gửi báo cáo:

- Báo cáo hằng tháng: từ ngày 15 của tháng trước đến ngày 14 của tháng báo cáo; gửi trước ngày 17 hằng tháng.

- Báo cáo hằng quý:

+ Báo cáo Quý I: từ ngày 15 của tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 3 của năm báo cáo; gửi trước ngày 17 tháng 3 hằng năm.

+ Báo cáo Quý II, Quý III, Quý IV: từ ngày 15 của tháng cuối quý trước đến ngày 14 của tháng cuối quý báo cáo; gửi trước ngày 17 của tháng cuối quý của năm báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng: từ ngày 15 của tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 6 của năm báo cáo; gửi trước ngày 17 tháng 6 hằng năm.

- Báo cáo 9 tháng: từ ngày 15 của tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 9 của năm báo cáo; gửi trước ngày 17 tháng 9 hằng năm.

- Báo cáo hằng năm: từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 của năm báo cáo; gửi trước ngày 17 tháng 12 hằng năm.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi đầy đủ các báo cáo, biểu mẫu và đúng thời gian quy định về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Thanh tra tỉnh*). Đồng thời gửi kèm file word đối với báo cáo và file excel đối với các biểu mẫu để thuận tiện trong công tác tổng hợp (*đối với các đơn vị không sử dụng Hệ thống*

quản lý văn bản ioffice, gửi qua hộp thư điện tử công vụ thanhtratinh-kontum@chinhphu.vn.).

6. Đối với cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ, đồng thời gửi báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) chậm nhất vào ngày 16 của tháng cuối thuộc kỳ báo cáo để phục vụ quản lý.

7. Giao Thanh tra tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện văn bản này. Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ, Ban Nội chính Tỉnh ủy đúng quy định.

8. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thanh tra tỉnh để được hướng dẫn triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định; vượt thẩm quyền, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Như trên (có danh sách kèm theo);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (đ/b);
- Các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại cấp tỉnh (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (t/h);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đ/tin);
- Lưu: VT, NC.NCT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn